TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2024/HS-ST
Ngày 09 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Phan Thị Nhiên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Xuân Thuật**
2. Ông **Vũ Minh Đón**.

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Huệ** - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Mạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Y mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2024/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Lò Xuân Đ, sinh ngày: 27/02/2004; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: bản B, xã S, huyện Y, tỉnh S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Lò Văn Q, sinh năm 1981 và bà Hoàng Thị X, sinh năm: 1983; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị L, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh H; (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1978; địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H; (vắng mặt)

3. Anh Lò Văn H, sinh năm 2003; địa chỉ: Bản B, xã S, huyện Y, tỉnh S. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 24/5/2024, tại đường thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H, Lò Xuân Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an xã L phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ: Tại tay phải của Đ 01 gói giấy màu trắng, kích thước (1x1,5)cm bên trong chứa chất cục bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu tại túi phía trước bên trái của Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen (được niêm phong ký hiệu M2). Đ khai nhận chất dạng cục bột màu trắng bị thu giữ là ma túy, loại Heroine. Đ khai nhận các chất dạng cục bột màu trắng bị thu giữ là ma túy loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm xác định Lò Xuân Đ dương tính với ma túy.

Ngày 247/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của Lò Xuân Đ ở thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh H. Kết quả: không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 375/KL-KSHS(MT) ngày 27/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng, trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là 0,178g, là ma túy, là loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lò Xuân Đ khai nhận: Đ là người mắc nghiện chất ma túy, loại Heroine. Trong khoảng thời gian tháng 5 năm 2024, Đ đi đến khu vực xã L, huyện Y, tỉnh H thuê trọ tại thôn H, xã L để tìm việc làm. Trong thời gian sinh sống ở đây, Đ có quen biết một nam thanh niên tên D1 (Đ không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể như thế nào). Khoảng 17 giờ ngày 24/5/2024, người thanh niên tên D1 đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không rõ biển số đến khu nhà trọ của Đ rủ đi mua ma túy về để sử dụng, thì Đ đồng ý. Sau đó, D1 điều khiển xe mô tô chở Đ ngồi phía sau đi lên khu vực thị trấn N, huyện V để ngồi uống nước. Tại đây, D1 nói với Đ ngồi chở ở quán nước để D1 đi đón bạn, rồi Đ điều khiển xe mô tô đi khoảng 20 phút thì quay lại, D1 nói không đón được bạn nên bảo Đ lên xe để D1 chở về phòng trọ ở xã L, huyện Y. Trên đường đi, D1 có đưa cho Đ cầm 01 gói giấy màu trắng kích thước (1,5x1)cm và nói "đây là hàng", Đ hiểu đây là ma túy D1 đưa cho cầm để tối sử dụng. Đ cầm gói ma túy D1 đưa cho bằng tay phải. Khi đi về gần đến khu trọ ở xã L, huyện Y thì Đ xuống xe mô tô đi bộ về phòng trọ còn D1 điều khiển xe mô tô bỏ đi. Trên tay phải Đ vẫn cầm gói ma túy đi bộ về gần đến khu trọ thuộc địa phận thôn L, xã L thì bị Công an xã L phát hiện bắt quả tang.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen thu giữ là tài sản của Đ, không sử dụng vào việc phạm tội; Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 375/KL-KTHS, trong đó có tổng số

0,169g ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định hiện đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Y.

Đối với 01 nam thanh niên tên D1 theo Đ khai là người đưa ma túy cho Đ cầm để cùng nhau sử dụng, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Lò Xuân Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 81/CT-VKS-YM ngày 18/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Lò Xuân Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lò Xuân Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồi xét xử, tuyên bố: Bị cáo Lò Xuân Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Xuân Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2024. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận gì tại lời nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

***[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Y và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai, do đó sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng, biên bản ghi lời khai của người làm chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 24/5/2024, tại khu vực đường thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H, Lò Xuân Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,178 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về hành vi và tội danh như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt*: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, do đó cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về biện pháp tư pháp*:

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 375/KL-KTHS, trong đó có tổng số 0,169g ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là công cụ,

phương tiện phạm tội, vật nhà nước cấm lưu hành, hiện không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen thu giữ là tài sản của Đ, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 nam thanh niên tên D1 theo Đ khai là người đưa ma túy cho Đ cầm để cùng nhau sử dụng, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lò Xuân Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

3. Xử phạt: Bị cáo Lò Xuân Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 375/KL-KTHS(MT), bên trong đó có tổng số 0,169g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen, được niêm phong ký hiệu ĐT1.

(*Đặc điểm, tình trạng chi tiết vật chứng theo biên bản giao vật chứng ngày 01/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y và Công an huyện Y*).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- CA, VKS, THA huyện Y;
- Trại tạm giam - CA tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên